Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020của Bộ trưởngBộ Tài chính)

CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48./XL3-HĐQT-BC	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm2021*

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng/năm 2021)

Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
-Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CP XÂY LẮP III PETROLIMEX**
- Địa chỉ trụ sở chính:

2286 Huỳnh Tấn Phát, Ấp 3, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh

-Điện thoại: 028 39404602 Fax: 028 39404606 Email: company@penjico.vn
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: **PEN**
- Mô hình quản trị công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Số 21/XL3-NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020. - Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2021. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 với mức chi trả cổ tức 10%. - Thông qua quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2020 và phương án thù lao, thưởng của các thành viên HĐQT, BKS, BĐH năm 2021.

			- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 một trong các công ty kiểm toán sau: 1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) 2. Công ty TNHH Deloite Việt Nam. 3. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam (CPA); - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Qui chế nội bộ quản trị Công ty. - Thông qua Qui chế hoạt động của HĐQT ,Qui chế hoạt động của BKS Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ, TVHĐQT *(không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Lê Huy Thủy	Chủ tịch	11/03/2020	
02	Ông Nguyễn Hồng Kỳ	Thành viên HĐQT không điều hành	16/04/2017	
03	Ông Vũ Lộc	Thành viên HĐQT không điều hành	29/04/2020	
04	Ông Nguyễn Sum	Thành viên	16/04/2017	
05	Ông Nguyễn Huy Nhân	Thành viên	16/04/2017	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	ÔngLê Huy Thủy	06	100%	
02	Ông Nguyễn Hồng Kỳ	06	100%	
03	Ông Vũ Lộc	06	100%	
04	Ông Nguyễn Sum	06	100%	
05	Ông Nguyễn Huy Nhân	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, kế hoạch lợi nhuận năm 2021.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 06 buổi và 02 lần lấy ý kiến của các thành viên HĐQT. Các buổi họp của HĐQT mở rộng đến Ban Điều hành, nhằm mục đích chỉ đạo xuyên suốt tập trung nguồn lực tham gia đánh giá nhận xét, phân tích, dự báo tình hình SXKD của công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

- Hoạt động củaTiểu ban Pháp chế được thành lập theo quyết định 24/XL3-HĐQT-QĐ ngày 31/7/2019 do Ông Nguyễn Huy Nhân, Thành viên HĐQT làm Trưởng ban: đã rà soát đề nghị điều chỉnh bổ sung sửa đổi: Điều lệ Công ty, Qui chế nội bộ quản trị Công ty; Ban hành Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị, trực tiếp theo dõi, thực hiện vai trò đại diện công ty tham gia tố tụng đối với các vụ kiện đã được Tòa án các cấp thụ lý.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm 2021):

Stt.	Số Nghị quyết/Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	Số 03/XL3-HĐQT-NQ	18/01/2021	Thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2020	100%
02	Số 03/XL3-HĐQT-QĐ	21/01/2021	Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	
03	Số 09/XL3-HĐQT-NQ	03/02/2021	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 gồm các chỉ tiêu: - Giá trị sản lượng: 300 tỷ đồng - Doanh thu 255 tỷ đồng - Lợi nhuận 7,85 tỷ đồng	100%
04	Số 21A/XL3-HĐQT-QĐ	09/04/2021	Quyết định Ban hành Qui chế nội bộ quản trị Công ty	
05	Số 21B/XL3-HĐQT-QĐ	09/04/2021	Quyết định Ban hành Qui chế hoạt động của Hội đồng quản trị	
06	Số 21C/XL3-HĐQT-QĐ	09/04/2021	Quyết định Ban hành Qui chế hoạt động của Ban kiểm soát	
07	Số 30/XL3-HĐQT-NQ	04/05/2021	Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020	100%
08	Số 33/XL3-HĐQT-NQ	11/05/2021	Nghị quyết về việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh tại 38 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	100%
09	Số 34/XL3-HĐQT-QĐ	11/05/2021	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh 38 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Huy Nhân	

10	Số 37/XL3-HĐQT-NQ	13/05/2021	V/v chuyển tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa chỉ 20/9 Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ; Thửa đất số: T03189 từ tên Chi nhánh sang tên Công ty	100%
11	Số 38/XL3-HĐQT-NQ	13/05/2021	V/v chuyển tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa chỉ 20/9 Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ; Thửa đất số 00038 từ tên Chi nhánh sang tên Công ty	100%
12	Số 39/XL3-HĐQT-NQ	13/05/2021	V/v chuyển tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa chỉ 20/9 Lê Hồng Phong, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ; Thửa đất số 00012 từ tên Chi nhánh sang tên Công ty.	100%
13	Số 42/XL3-HĐQT-NQ	10/06/2021	Nghị quyết về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty …	100%
14	Số 39/XL3-HĐQT-NQ	10/06/2021	Nghị quyết về hạn mức vay vốn tín dụng Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PGBank) năm 2021	100%

III. Ban kiểm soát(Báo cáo 6 tháng/năm 2021):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viênBKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Lê Thị Hồng Mai	Trưởng ban Kiểm soát	16/4/2017	Đại học Tài chính kế toán
02	Ông Đinh Minh Thắng	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2017	Đại học kinh tế
03	Bà Nguyễn Thị Phượng	Thành viên Ban kiểm soát	16/4/2017	Thạc sĩ quản trị doanh nghiệp

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy banKiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Lê Thị Hồng Mai	6	100	100	
02	Ông Đinh Minh Thắng	5	83,33	100	Có đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát từ ngày 27/5/2021

03	Bà Nguyễn Thị Phượng	5	83,33	100	Nghỉ chế độ thai sản

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1 Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp, các ý kiến thành viên được thảo luận thông qua theo đúng quy định, căn cứ tình hình SXKD thực tiễn từ công ty đến các chi nhánh, HĐQT đã ban hành 09 nghị quyết và 05 quyết địnhđưa ra các chính sách và có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- HĐQT tổ chức giám sát Ban giám đốc điều hành thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nội dung các Nghị quyết được ban hành chủ yếu tập trung phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ SXKD toàn công ty.

3.2 Đối với hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:

- Ban Giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc chỉ đạo thực hiện tốt các nội quy lao động, hướng dẫn các quy định công ty ban hành, theo dõi và giám sát việc chấp hành tuân thủ của người lao động.

- Công ty đã thực hiện việc báo cáo, cập nhật thông tin theo quy định trên thị trường chứng khoán và trên website công ty, đảm bảo việc chia sẻ nguồn thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Việc phối hợp thường xuyên giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát đã mang lại những hiệu quả nhất định. Ban kiểm soát đều được tham gia các buổi họp và đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT, phản ánh các ý kiến của cổ đông đến HĐQT, Ban điều hành để cùng nắm bắt và giải quyết các vấn đề một cách thỏa đáng nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin liên quan đến cổ đông,

- Tiếp nhận các ý kiến phản ánh, đóng góp của cổ đông.

- Thành viên BKS tham gia vào việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Nguyễn Sum	10/06/1972	Kỹ sư cơ khí	20/4/2017

02	Ông Nguyễn Ngọc Thanh	10/06/1969	Kỹ sư xây dựng	31/7/2017
03	Ông Dương Minh Trí	10/11/1982	Kỹ sư cơ khí	31/7/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Hoàng Trần Như Quỳnh	02/12/1984	Cử nhân kế toán kiểm toán	31/7/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: **không có**

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm 2021) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, , *NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Lê Huy Thủy		Chủ tịch HĐQT	022058001286	16/2/2017	CA.TPHCM	2/17D Khu phố 4 , Bình An , Quận 2, TPHCM.			
2	Nguyễn Sum		TV.HĐQT-Giám Đốc	205562535	25/09/2007	CA.Quảng Nam	30/31/24/16 Lâm Văn Bền P.Tân Kiểng Quận 7 TP.HCM			
3	Nguyễn Hồng Kỳ		TV.HĐQT	022010870	07/03/2012	CA.TPHCM	24B Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP.HCM			
4	Vũ Lộc		TV HĐQT	012345945	30/08/2000	CA.HÀ NỘI	Phòng 1401 Nhà 17 T6 Khu ĐT Trung Hòa –Nhân Chính Q Thanh Xuân Hà Nội	29/4/2020		Tham gia TV HĐQT
5	Nguyễn Huy Nhân		TV HĐQT	024194368	16/01/2010	CA.TPHCM	495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, TPHCM			
6	Nguyễn Ngọc Thanh		Phó GĐ	027069000159	11/7/2017	CA.TPHCM	189/75 B1 Đường Bạch Đằng P.2 Quận Tân Bình TPHCM			
7	Dương Minh Trí		Phó GĐ	290694767	10/04/2013	CA.Tây Ninh	79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM			
8	Lê Thị Hồng Mai		Trưởng BKS	250015059	17/02/2006	CA.LâmĐồng	02 Nguyễn Văn Cừ TP Đà Lạt			

9	Đinh Minh Thắng		TV. BKS	022012630	20/04/2004	CA.TPHCM	A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
10	Nguyễn Thị Phượng		TV. BKS	025805109	30/09/2013	CA.TPHCM	149/17 Dương Đình Hội – Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9, TPHCM			
11	Hoàng Trần Như Quỳnh		Kế toán trưởng	023804052	18/5/2015	CA.TPHCM	136/64 Trần quang Diệu phường 14 quận3 TPHCM			

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức.*

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ(Báo cáo 6 tháng năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/hộ chiếu	Ngày cấp		Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
I	**Lê Huy Thủy**		**Chủ tịch HĐQT**	**024777282**	**22/06/2007**		**CA.TPHCM**	**2/17D Trần Não, Phường Bình An, Quận 2, TPHCM**	**230.000**	**4.6%**	**Từ 11/3/2020**
1	Buzykina Natalia			Hộ Chiếu 51N3008479	17/08/2005		Moscow	2/17D Trần Não Phường Bình An Quận 2 TPHCM			
2	Le Danhiel			Hộ chiếu MP2152487			Moscow	2/17D Trần Não Phường Bình An Quận 2 TPHCM			
3	Le EKaterina							Liên bang Nga			
4	Lê Huy Thông							Thành phố Biên Hòa- Đồng Nai			
5	Lê Huy Thái							Thành phố Hạ Long- Quảng Ninh			
6	Lê Huy Thịnh							Thị xã Cẩm Phả - Quảng Ninh			
7	Lê Quang Thanh							Thị xã Cẩm Phả - Quảng Ninh			
8	Lê Huy Thuần							Nhật Bản			
II	**Nguyễn Sum**		**TV.HĐQT-Giám Đốc**	**205562535**	**25/09/2007**		**CA.Quảng Nam**	**30/31/24/16 Lâm Văn Bền P.Tân Kiểng Quận 7 TP.HCM**	**18.420**	**0.37%**	

1	Nguyễn Thung			200712088	06/12/1979		CA.Quảng Nam – Đà Nẵng	Điện Thắng Nam-Điện bàn- Quảng nam			
2	Nguyễn Thị Nhi			200712038	6/12/1979		CA.Quảng Nam – Đà Nẵng	Điện Thắng Nam-Điện bàn- Quảng nam			
3	Mai Thị Mỹ Linh			023114730	11/07/2008		CA.TPHCM	30/31/24/16 Lâm Văn Bền P.Tân Kiểng Q.7 TPHCM			
4	Nguyễn Danh Khôi							30/31/24/16 Lâm Văn Bền P.Tân Kiểng Q.7 TPHCM			
5	Nguyễn Ngọc Giáng My							30/31/24/16 Lâm Văn Bền P.Tân Kiểng Q.7 TPHCM			
6	Nguyễn Hiệp			201188570	17/05/2001		CA.TP Đà Nẵng	Phường Thạch Thang, quận Hải châu, TP Đà Nẵng.			
7	Nguyễn Đại Vĩnh			201177845	25/09/2007		CA.TP Đà Nẵng	Phường Mỹ an, quận Ngũ hành sơn, TP Đà Nẵng.			
8	Nguyễn An			205233865	12/07/2002		CA.TP Đà Nẵng	Điện Thắng Nam-Điện bàn- Quảng Nam			
III	**Nguyễn Hồng Kỳ**		**TV.HĐQT**	**022010870**	**07/03/2012**		**CA.TPHCM**	**24B Trần Quốc Thảo, Quận 3, TP.HCM**	**214.360**	**4.29%**	
1	Nguyễn Thị Hằng			020731601	24/05/2011		CA.TPHCM	7A/82 Thành Thái, P. 14, Q.10 TP.HCM			
2	Hà Thị Xuân Anh			020711084	28/02/2007		CA.TPHCM	24B Trần Quốc Thảo Q.3TP.HCM	210.000	4.2%	
3	Nguyễn Hà Xuân Quỳnh							Deutch Bank London			
4	Nguyễn Hà Xuân Khanh			025443958	26/07/2011		CA.TPHCM	24B Trần Quốc Thảo Q.3TP.HCM			
5	Nguyễn Hồng Minh			025592329	02/03/2012		CA.TPHCM	24B Trần Quốc Thảo Q.3TP.HCM			

6	Nguyễn Thị Hồng Vân			020731602	16/05/2005		CA.TPHCM	12 Đồng Khởi, P.4, Q. Tân Bình TPHCM			
7	Nguyễn Hồng Quang			023065369	31/03/2005		CA.TPHCM	7A/82 Thành Thái, P. 14, Q.10 TPHCM			
8	Nguyễn Hồng Long			023464794	27/04/2011		CA.TPHCM	7A/82 Thành Thái, P. 14, Q.10 TPHCM			
IV	**Vũ Lộc**		**TV HĐQT**	**012345945**	**30/8/2000**		**CA.HÀ NỘI**	**Phòng 1401 Nhà 17 T6 Khu ĐT Trung Hòa –Nhân Chính Q Thanh Xuân Hà Nội**	**239.760**	**4.79%**	
1	Đặng Hồng Minh							Phòng 1401 Nhà 17 T6 Khu ĐT Trung Hòa –Nhân Chính Q Thanh Xuân Hà Nội			
2	Vũ Minh							Phòng 1401 Nhà 17 T6 Khu ĐT Trung Hòa –Nhân Chính Q.Thanh Xuân Hà Nội			
3	Vũ Khoan							Hà Nội			
4	Vũ Phúc							Hà Nội			
5	Vũ Thị Kiểm							Hà Nội			
V	**Nguyễn Huy Nhân**		**TV HĐQT-**	**024194368**	**16/01/2010**		**CA.TPHCM**	**495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, TP. HCM**	**6.530**	**0.13%**	
1	Lê Thị Thủy			024897709	28/03/2009		CA.TPHCM	495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, TP.HCM	5.190	0.1%	
2	Nguyễn Thị Phương Quỳnh			025054784	09/09/2009		CA.TPHCM	16/8 ấp 3, xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè TP.HCM			
3	Nguyễn Thị Giang			187077541	12/12/2008		CA Nghệ An	Nhà Công Vụ số 17 Phạm Hùng, xã Phước Lộc, Huyện Nhà Bè, TP.HCM			

4	Nguyễn Huy Hoàng			025831730	25/09/2014		CA.TPHCM	495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, TP. HCM			
5	Nguyễn Huy Phúc			Chưa có				495/3, Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, TPHCM			
6	Nguyễn Huy Tiến			024871601	21/06/2008		CA.TPHCM	803/36/13 Khu phố 2 P.Phú thuận, quận 7,TP.HCM			
7	Nguyễn Thị Tương							Xóm 6, Xã Diễn Lợi, Huyện Diễn Châu, Nghệ An			
8	Nguyễn Huy Tuấn			181995566				Xóm 6, Xã Diễn Lợi, Huyện Diễn Châu, Nghệ An			
VI	**Nguyễn Ngọc Thanh**		**Phó GĐ**	**024056944**	**06/11/2002**		**CA.TPHCM**	**189/75 B1 Đường Bạch Đằng P.2 Quận Tân Bình TPHCM**			
1	Nguyễn Thị Thanh Nhàn			024001364	07/03/2002		CA TPHCM	189/75 B1 Bạch Đằng P.2 Q.Tân Bình TPHCM			
2	Nguyễn Ngọc Hải Anh			Chưa có				189/75 B1 Bạch Đằng P.2 Q.Tân Bình TPHCM			
3	Nguyễn Ngọc Thảo Nhi			Chưa có				189/75 B1 Bạch Đằng P.2 Q.Tân Bình TPHCM			
4	Nguyễn Thị Hải							Phường Quảng An Tây Hồ Hà Nội			
5	Nguyễn Ngọc Tín							Ngọc Thụy Long Biên Hà Nội			
6	Nguyễn Thị Hòa							Khương Trung Thanh Xuân Hà Nội			
7	Nguyễn Ngọc Tuấn							Quảng An Tây Hồ Hà Nội			
8	Nguyễn Ngọc Tú							Ngọc Lâm Long Biên Hà Nội			

VII	**Dương Minh Trí**		**Phó GĐ**	**290694757**	**10/04/2013**		**CA.Tây Ninh**	**79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM**	**11.860**	**0.24%**	
1	Dương Văn Hu			290405014	08/04/1997		CA.Tây Ninh	Trảng Bàng-Tây Ninh			
2	Võ Thị Thở			290456774	10/03/2005		CA Tây Ninh	Trảng Bàng-Tây Ninh			
3	Nguyễn Thị Thúy Di			023861104	21/03/2001		CA.TPHCM	79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM			
4	Dương Gia Hân			Chưa có				79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM			
5	Dương Khả Hân			Chưa có				79/10 Huỳnh Tấn Phát P. Tân Thuận Đông Quận 7 TPHCM			
6	Dương Thi Phượng			290694768	22/06/2005		CA Tây Ninh	Trảng Bàng-Tây Ninh			
7	Dương Thị Loan			290899240	21/01/2014		CA Tây Ninh	Trảng Bàng-Tây Ninh			
8	Dương Thi Bích Tuyền			290923398	16/07/2012		CA Tây Ninh	Trảng Bàng-Tây Ninh			
VIII	**Lê Thị Hồng Mai**		**Trưởng BKS**	**250015059**	**17/02/2006**		**CA.Lâm Đồng**	**02 Nguyễn Văn Cừ TP Đà Lạt**	**5.180**	**0.1%**	
1	Lê Văn Luyện			250015061	24/04/1978		CA.Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
2	Trần Minh Hồng			250015060	24/04/1978		CA.Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
3	Nguyễn Lê Mai Anh			250768492	24/02/2006		CA Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
4	Nguyễn Lê Thảo Anh			250870642	13/08/2008		CA Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			

5	Lê Thị Hồng Đào							Gera- Đức			
6	Lê Quốc Lập			250015060	08/03/2005		CA Lâm Đồng	Thị xã Bảo Lộc - Lâm Đồng			
7	Lê Thị Hồng Nhung			250202182	20/08/2001		CA Lâm Đồng	35 Nguyễn Thị Minh Khai TP Đà lạt			
8	Lê Quốc Việt			250247753	29/09/1987		CA Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
9	Lê Quốc Nam			250247752	29/09/1987		CA Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
10	Lê Thị Hồng Hà			250328141	24/02/2009		CA Lâm Đồng	02 Nguyễn Văn Cừ P.1 TP Đà Lạt			
11	Lê Thị Hồng Yến			250376585	09/02/2007		CA Lâm Đồng	515/B2-08 Lê văn Lương P.Tân Phong Q.7 TPHCM			
IX	**Đinh Minh Thắng**		**TV. BKS**	**022012630**	**20/04/2004**		**CA.TPHCM**	**A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM**	**92.500**	**1.85%**	
1	Đinh Ngọc Chấn			260122654	24/10/2003		CA. Bình Thuận	A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
2	Nguyễn Thu Trà			022933820	29/08/2008		CA.TPHCM	A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
3	Đinh Nguyễn Trà My			Chưa có				A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
4	Đinh Nguyễn Hải An			Chưa có				A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
5	Đinh Nguyễn Uyên Thư			Chưa có				A1-39 Mỹ Gia 2 Phú Mỹ Hưng Tân Phú Quận 7 TPHCM			
6	Đinh Thị Bích Ngọc			260491330	24/10/2003		CA .Bình Thuận	Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển nông thôn VN- Phan Thiết			
7	Đinh Thị Hồng Nga			024190394	13/10/2003		CA.TPHCM	108 đường số 13 phường 17 Quận Gò vấp TPHCM			

X	**Nguyễn Thị Phượng**		**TV. BKS**	**025805109**	**30/09/2013**		**CA.TPHCM**	**149/17 Dương Đình Hội, Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9**	**249.120**	**4.98%**	
1	Nguyễn Văn Mùi						Yên Bái	Khu 4A – TT Nông Trường, Nghĩa Lộ - Văn Chấn – Yên Bái			
2	Nguyễn Thị Kim Vui						Yên Bái	Khu 4A – TT Nông Trường, Nghĩa Lộ - Văn Chấn – Yên Bái			
3	Nguyễn Quốc Hương			060566943	28/04/2017		Yên Bái	Khu 4A – TT Nông Trường, Nghĩa Lộ - Văn Chấn – Yên Bái			
4	Nguyễn Thị Đào			060491008	18/11/2013		Yên Bái	Khu 4A – TT Nông Trường, Nghĩa Lộ - Văn Chấn – Yên Bái			
5	Trần Ngọc Hải			025413717	28/03/2011		TPHCM	149/17 Dương Đình Hội, Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9	119.660	2.39%	
6	Trần Ngọc Phương			Chưa có				149/17 Dương Đình Hội, Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9			
7	Trần Ngọc Kiên			Chưa có				149/17 Dương Đình Hội, Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9			
8	Trần Ngọc Cường			Chưa có				149/17 Dương Đình Hội, Tổ 23, KP5, Phước Long B, Quận 9			
XI	**Hoàng Trần Như Quỳnh**		**Kế toán trưởng**	**023804052**	**18/05/2015**		**CA.TPHCM**	**136/64 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM**	**27.610**	**0.55%**	
1	Hoàng Văn Quý			022583300	18/12/2008		CA TPHCM	136/64 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM			
2	Trần Thị Thúy Trung			022583301	14/08/2012		CA TPHCM	136/64 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM			
3	Hoàng Quý Nam			024347336	16/06/2005		CA TPHCM	136/64 Trần Quang Diệu, Phường 14, Quận 3, TPHCM			

4	Lý Trí Thắng			023243806	25/01/2013		CA TPHCM	250/4 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 4, Quận 11, TPHCM	28.040	0.56%	
5	Lý Hoàng Gia Bảo			Chưa có				250/4 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 4, Quận 11, TPHCM			
6	Lý Hoàng Gia Hân			Chưa có				250/4 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 4, Quận 11, TPHCM			

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:
- UBCK Nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội
- Lưu: VT, HĐQT,BKS

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 0302536580 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP III - PETROLIMEX
H. NHÀ BÈ - TP. HỒ CHÍ MINH

Lê Huy Thủy